

Số: 625/2018/QĐST-VDS

Quận Y, ngày 13 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Y - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Tô Thanh Sang

Thư ký phiên họp: Bà T.N.H.N

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà N.T.D.T - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 504/2018/TLST-DS ngày 04 tháng 9 năm 2018, về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 503/2018/QĐST-VDS ngày 23 tháng 10 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông H, sinh năm 1968;

Địa chỉ: đường N, Phường E, Quận Y, TP.HCM.

Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự đối với: Ông D, sinh năm 1962;

Địa chỉ: đường N, Phường E, Quận Y, TP.HCM.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà L, sinh năm 1966;
2. Ông T, sinh năm 1973;
3. Ông L, sinh năm 1975;
4. Bà D, sinh năm 1979;

Cùng địa chỉ: đường N, Phường E, Quận Y, TP.HCM

(Các đương sự có đơn xin vắng mặt tại phiên họp)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai của Ông H trình bày: Cha của ông tên là T, sinh năm 1924 đã mất ngày 24/9/1990 do bệnh già. Mẹ của ông tên M, sinh năm 1936 đã mất ngày 18/6/2014 do bệnh già.

Cha mẹ có 07 người con, tên:

1/ Ông T, sinh năm 1961 đã mất ngày 25/4/2016 do bệnh viêm phổi.

2/ Ông D, sinh năm 1962 (bệnh tâm thần).

3/ Bà L, sinh năm 1966;

4/ Ông H, sinh năm 1968.

5/ Ông T, sinh năm 1973;

6/ Ông L, sinh năm 1975;

7/ Bà D, sinh năm 1979

Trong đó Ông D, sinh năm 1962 bị khuyết tật dạng tâm thần ở mức độ nặng, từ trước tới giờ Ông D không có vợ con, ông D được Ủy ban nhân dân Phường E Quận Y cấp Giấy xác nhận khuyết tật số 08/HCM/Q06/86 ngày 23/12/2016, dạng khuyết tật: Tâm thần; Mức độ khuyết tật: Đặc biệt nặng.

Do đó, Ông H yêu cầu Tòa án tuyên bố Ông D mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà L, ông T, ông L và bà D cùng thống nhất ý kiến và yêu cầu của Ông H là đề nghị Tòa án tuyên bố Ông D mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận Y, thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về thẩm quyền:

Ông H nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố Ông D mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 27 của Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Ông D có hộ khẩu thường trú tại đường N, Phường E, Quận Y, TP.HCM. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a, khoản 2 Điều 39, Tòa án nhân dân Quận Y thụ lý giải quyết là đúng theo quy định.

[2] Về nội dung yêu cầu:

- Căn cứ vào đơn yêu cầu, lời trình bày của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Giấy xác nhận khuyết tật của chính quyền địa phương, Tòa án nhân dân Quận Y đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 22/2018/QĐ-TCGD ngày 01/10/2018.

- Căn cứ vào kết luận giám định pháp y tâm thần số 4271/2018/KLGĐTC ngày 08/10/2018 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh đối với Ông D, sau khi tiến hành giám định đã kết luận như sau:

“1.1. Về y học: đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần mức độ nặng(F72-ICD10).

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Khoản 1 Điều 22 của Bộ luật dân sự quy định về mất năng lực hành vi dân sự như sau: *“Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần...”*

Như vậy, yêu cầu của Ông H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về việc tuyên bố Ông D mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở chấp nhận.

[3]. Về lệ phí: Ông H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Y phát biểu: Về trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của Ông H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1, Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a, khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 22 của Bộ luật dân sự;

- Khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của Ông H.

Tuyên bố Ông D, sinh năm 1962, địa chỉ: đường N, Phường E, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng do Ông H chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí của Ông H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2018/0010237 ngày 04/9/2018 của Chi Cục Thi hành án Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông H đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Viện kiểm sát cùng cấp, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND Quận Y;
- Chi cục THA DS Quận Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Tô Thanh Sang